

Bản án số: **08/2024/HS-ST**
Ngày: 12 - 01 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Tân

Bà Nguyễn Thị Huỳnh Thoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Huệ - Kiểm sát viên Ngày 12 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 227/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 264/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2023/HSST-QĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo: **Nguyễn Minh Đ**, sinh năm: 1982, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: **ấp P, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai**; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nguyễn Văn Đ1** (đã chết) và bà **Trần Thị T**, sinh năm: 1953; Vợ: Vũ **Nguyễn Thị Ngọc T1**, sinh năm: 1980, con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông **Nguyễn Văn G**, sinh năm: 1921 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1977 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: **Ấp E, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai**.

Là người đại diện theo ủy quyền (*Văn bản ủy quyền ngày 24/5/2023*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Trần Phương K**, sinh năm: 1978 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: **Ấp P, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 18/5/2023, **Nguyễn Minh Đ** (có giấy phép lái xe hạng A1, E theo quy định) điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-363.53 đến đỗ trên đường nhựa **tổ E, thuộc ấp E, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai** (trước địa điểm nhận hàng) để lấy thực phẩm (rau, củ, quả) chất lên thùng xe chở đi giao cho khách. Lúc này, phần đầu xe ô tô biển số 60C-363.53 hướng đi **đường T - C**, đuôi xe hướng đi Tỉnh lộ 763. Đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, sau khi chất hàng xong, **Đ** điều khiển xe ô tô tải lùi về sau trên đường nhựa tổ 5, thuộc **ấp E, xã X** tìm khoảng sân trống để quay đầu xe đi Tỉnh lộ 763 (tức xe ô tô lùi theo hướng từ **đường T - C đi Tỉnh lộ 763**). Quá trình lùi xe, **Đ** thiếu chú ý quan sát nên khi đang lùi được khoảng 40m thì xe ô tô biển số 60C-363.53 đã va chạm với ông **Nguyễn Văn G**, sinh năm 1921, thường trú tại **ấp E, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai** đang đi bộ phía sau tới, làm ông **G** ngã xuống đường và bị bánh sau bên phải xe ô tô trên cán đè lên người, gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Ông **Nguyễn Văn G** tử vong tại hiện trường.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1038/KL-KTHS ngày 07/7/2023 của **Phòng K1 Công an tỉnh Đ**, kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân **Nguyễn Văn G**:

1. Các kết quả chính: Bên ngoài thấy xây sát da vùng gò má; Xây sát bầm tím da vùng ngực; rách da vùng chân bên trong dập rách da cơ và gãy xương chày cẳng chân. Giải phẫu thấy tụ máu dưới da vùng ngực, gãy xương sườn, trong khoang lồng ngực phải có máu; dập rách nhu mô phổi trái.

2. Nguyên nhân tử vong: Sốc đa chấn thương chấn thương ngực kín gãy xương sườn, dập rách nhu mô phổi/gãy hở đầu trên xương chày.

* Tại Biên bản kiểm tra, ghi nhận kết quả đo nồng độ cồn của **Công an huyện X** thể hiện: Nồng độ Ethanol trong máu của **Nguyễn Minh Đ**: 0,000 mg/L.

* Tại bản kết luận giám định tư pháp số 355/TTĐKXCG ngày 30/5/2023 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới **Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ**, kết luận:

- Tình trạng an toàn kỹ thuật của phương tiện xe ô tô tải biển số 60C-363.53 trước, trong và sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông thì không thể xác định được. Lý do: Không có căn cứ.

- Tình trạng an toàn kỹ thuật của phương tiện xe ô tô tải biển số 60C-363.53 tại thời điểm kiểm tra: Phương tiện hoạt động bình thường.

+ Hệ thống phanh, hệ thống lái, hệ thống đèn chiếu sáng tín hiệu hoạt động bình thường; các đường ống dẫn động thủy lực của hệ thống phanh không xì lủng,

các xilanh phanh tại các bánh xe hoạt động bình thường.

+ Lốp xe: Lốp xe còn lại không bị chém sứt, không bị nứt, chiều cao hoa lốp còn nằm trong giới hạn của nhà sản xuất, sử dụng an toàn.

+ Động cơ hoạt động bình thường, khung gầm và hệ thống truyền lực chắc chắn.

* Qua khám nghiệm hiện trường ghi nhận như sau: Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 15 giờ 00 phút ngày 18/5/2023 tại Đường T thuộc ấp E, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai, thể hiện:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, thảm nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 3,5m; ở giữa không có vạch sơn phân tuyến (vạch tim đường). Chọn mép phải đường (tính theo hướng Tỉnh lộ 763 đi đường T - Chế Biển) làm vạch chuẩn và trụ điện số 2340/02/8 làm điểm mốc. Hiện trường vụ tai nạn giao thông tính theo hướng Tỉnh lộ 763 đi đường T - C và được mô tả như sau:

- Sau tai nạn, xe ô tô tải biển số 60C-363.53 dừng giữa đường, đầu xe hướng đi đường T - C, đuôi xe hướng đi Tỉnh lộ 763. T2 trực bánh trước bên phải cách vạch chuẩn 1,1m, tâm trục bánh sau bên phải cách vạch chuẩn 1,06m.

- Nạn nhân Nguyễn Văn G sau tai nạn nằm tư thế ngửa trên một tấm vật giường gỗ, bên hông phải xe ô tô tải biển số 60C-363.53, đầu nạn nhân cách vạch chuẩn 0,6m và cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô tải biển số 60C-363.53 về hướng đường T - Chế Biển là 0,8m, chân nạn nhân cách vạch chuẩn 01m.

- Dưới gầm xe ô tô tải biển số 60C-363.53 có vết máu, phạm vi (0,5x0,3)m, tâm vết máu cách vạch chuẩn 1,3m và đối diện với đầu nạn nhân.

- Trong lề phải đường, cách tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô tải biển số 60C-363.53 về hướng đường T - Chế Biển 12,5m là trụ điện số 2340/02/8 được chọn làm điểm mốc hiện trường vụ tai nạn giao thông.

Ngoài ra, không phát hiện dấu vết gì liên quan đến vụ tai nạn giao thông trên để lại hiện trường vụ tai nạn.

* Về phương tiện ghi nhận dấu vết như sau:

+ Đối với xe ô tô biển số 60C-363.53: Bề mặt tiếp xúc với mặt đường của lốp ngoài cùng bánh sau bên phải có dính dấu vết máu phạm vi (13x6)cm, tâm dấu vết cách van bơm 22cm, cách tâm trục 42cm. Bề mặt tiếp xúc với mặt đường của lốp trong cùng bánh sau bên phải có dính dấu vết máu phạm vi (10x7)cm, tâm dấu vết cách van bơm 30cm và cách tâm trục 50cm. Bề mặt tiếp xúc với mặt đường của lốp trong cùng bánh sau bên phải có dính dấu vết máu phạm vi (23x13)cm, tâm cách van bơm 35cm và cách tâm trục 40cm.

Ngoài ra không phát hiện dấu vết gì khác liên quan đến vụ tai nạn giao thông để lại trên phương tiện xe ô tô trên.

* Khu vực va chạm: Bánh sau bên phải ô tô biển số 60C-363.53 va chạm (cán đè) qua cơ thể ông **Nguyễn Văn G** trên phần đường bên phải **đường T, thuộc ấp E, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai** (tính theo hướng lưu thông **Tỉnh lộ 763 đi đường T - C**).

* Vật chứng vụ án:

- 01 giấy phép lái xe hạng A1, E số 790084235091 tên **Nguyễn Minh Đ**. Quá trình xác minh xác định giấy phép lái xe trên do **Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ** cấp ngày 09/8/2018 cho **Nguyễn Minh Đ**. Ngày hết hạn 09/8/2023.

- 01 xe ô tô biển số 60C-363.53, nhãn hiệu VEAM, số loại HD800MB, màu sơn xanh và giấy tờ phương tiện.

* Trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn xảy ra, anh **Trần Phương K** (là chủ xe) và **Nguyễn Minh Đ** đã đến gia đình ông **Nguyễn Văn G** thăm hỏi và bồi thường về dân sự với số tiền 110.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của ông **Nguyễn Văn G** là anh **Nguyễn Văn H** (con ruột ông **G**) đã nhận đủ số tiền trên, có đơn bãi nại, không yêu cầu về dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 230/CT-VKS-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo **Nguyễn Minh Đ** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh Đ** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: không có. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; lần đầu phạm tội; đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Minh Đ** từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo chăm lo cho gia đình, ba con nhỏ đang đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 13 giờ 10 phút ngày 18/05/2023, sau khi chất hàng xong thì **Nguyễn Minh Đ** (có giấy phép lái xe hạng A1, E theo quy định) điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-363.53 lùi về sau trên đường nhựa tổ 5, thuộc **ấp E, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai**, với mục đích tìm khoảng sân trống để quay đầu xe đi Tỉnh lộ 763 (tức xe ô tô lùi theo hướng từ **đường T - C đi Tỉnh lộ 763**). Do thiếu chú ý quan sát khi lùi xe, không đảm bảo an toàn nên xe ô tô tải biển số 60C-363.53 do **Nguyễn Minh Đ** điều khiển đã xảy ra va chạm với ông **Nguyễn Văn G** đang đi bộ phía sau, gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả ông **G** tử vong.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ, với hậu quả chết người nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo **Nguyễn Minh Đ** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục toàn bộ hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; là lao động chính trong gia đình; đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn giao thông, gây thiệt hại về tính mạng cho người khác. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội do vô ý, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, là lao động chính trong gia đình, nghĩ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe đối và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các đương sự không có yêu cầu gì về dân sự nên

không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Trả lại cho bị cáo **Nguyễn Minh Đ** 01 giấy phép lái xe hạng A1, E số 790084235091 do **Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ** cấp ngày 09/8/2018 mang tên **Nguyễn Minh Đ**.

- 01 xe ô tô tải biển số 60C-363.53, nhãn hiệu VEAM, số loại HD800MB, màu sơn xanh và giấy tờ phương tiện. Qua kiểm tra, xác minh xe ô tô tải trên do anh **Trần Phương K** là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện X** đã ra quyết định xử lý vật chứng trả xe ô tô trên cho anh **Trần Phương K** là phù hợp.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần.

[9] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh Đ** phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh Đ** **01 (một)** năm **02 (hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02 (hai)** năm **04 (bốn)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/01/2024).

Giao bị cáo **Nguyễn Minh Đ** cho **Ủy ban nhân dân xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai** nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 87 và khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo **Nguyễn Minh Đ** 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, E số

790084235091 do **Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ** cấp ngày 09/8/2018 mang tên **Nguyễn Minh Đ.** (Đặc điểm vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/10/2023).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Nguyễn Minh Đ** phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND. T. Đồng Nai;
- VKSND T. Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T. Đồng Nai;
- Công an H. Xuân Lộc;
- VKSND H. Xuân Lộc;
- Chi cục THADS H. Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Quỳnh Hương